

Ngành Ô tô - Triển vọng 6 tháng cuối năm 2026

Cạnh tranh gay gắt và chi phí vay tăng gây áp lực lên hồ sơ tín nhiệm dù doanh số tăng mạnh

Nhu cầu xe điện và xe hybrid tăng mạnh, cùng lượng xe Trung Quốc nhập khẩu có giá cạnh tranh gia tăng, đã thúc đẩy doanh số ô tô trong 6T2026 nhưng cũng làm cạnh tranh về giá gay gắt hơn. Khả năng tiếp cận vốn vẫn ổn định, song chi phí vay tăng và lượng trái phiếu đáo hạn lớn hơn trong 6 tháng cuối năm sẽ làm gia tăng nhu cầu tái cấp vốn. Dù doanh thu và EBITDA báo cáo tăng, biên lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh ô tô cốt lõi suy giảm và vòng quay hàng tồn kho chậm lại đã gây áp lực lên dòng tiền hoạt động, khiến phần lớn doanh nghiệp ô tô niêm yết ghi nhận CFO âm. Những yếu tố này, cùng với cạnh tranh ngày càng gay gắt, sẽ tiếp tục gây áp lực lên hồ sơ tín nhiệm của ngành trong 6 tháng cuối năm 2026.

● Cải thiện ● Ổn định ● Suy giảm

Tiêu điểm Xu hướng

Những điểm nổi bật



Chính sách

Gia hạn ưu đãi thuế, phí duy trì lợi thế về giá của xe điện và hỗ trợ nhu cầu xe điện hóa

- **Luật số 09/2026/QH16** gia hạn mức thuế tiêu thụ đặc biệt ưu đãi 1-3% đối với xe điện, áp dụng từ tháng 3/2022, đến hết năm 2030 thay vì tháng 2/2027. Chính sách này sẽ duy trì lợi thế về giá của xe điện trong trung hạn.
- **Nghị định số 202/2026/NĐ-CP**, có hiệu lực từ ngày 1/3/2027, gia hạn mức lệ phí trước bạ lần đầu 0% đối với ô tô điện chạy pin đến hết năm 2030, bảo đảm tính liên tục của chính sách hỗ trợ này từ năm 2025.



Môi trường kinh doanh

Xe điện, xe hybrid và xe Trung Quốc thúc đẩy doanh số, nhưng cũng làm cạnh tranh về giá gay gắt hơn

- Doanh số ô tô đạt 303.391 xe trong 6T2026, tăng 33,8% so với cùng kỳ (svck), chủ yếu nhờ doanh số xe điện VinFast tăng 72% lên 115.916 xe; doanh số xe hybrid cũng tăng 83% lên 10.865 xe. Chính sách ưu đãi, giá bán cạnh tranh và biến động giá xăng đã thúc đẩy nhu cầu đối với các dòng xe điện hóa.
- Doanh số xe động cơ đốt trong ước tăng 13% svck, lên khoảng 174.000 xe, cho thấy nhu cầu ngoài phân khúc xe điện hóa vẫn duy trì. Tuy nhiên, nhiều thương hiệu lâu năm như Toyota, Hyundai và Ford đang mất thị phần.
- Giá trị nhập khẩu ô tô nguyên chiếc tăng 28,9% svck lên 2,8 tỷ USD, trong đó xe nhập khẩu từ Trung Quốc tăng 71,2% lên 1,26 tỷ USD. Giá bán cạnh tranh và các tính năng công nghệ của xe Trung Quốc mở rộng lựa chọn cho người mua, đồng thời làm gia tăng cạnh tranh trên thị trường.



Tiếp cận nguồn vốn

Khả năng tiếp cận vốn vẫn ổn định nhưng chi phí vay tăng; Trái phiếu đáo hạn sẽ làm tăng nhu cầu tái cấp vốn trong nửa cuối năm 2026

- Khả năng tiếp cận vốn của ngành vẫn ổn định, với tổng dư nợ vay của các doanh nghiệp ô tô niêm yết tăng 7,3% trong 6T2026. Tăng trưởng nợ tập trung ở các doanh nghiệp lớn, gồm HUT (BBB+, triển vọng ổn định) và HAX, để tài trợ mở rộng hệ thống phân phối ô tô.
- Chi phí vay tăng đối với cả doanh nghiệp phân phối và người mua ô tô: lãi suất vay thực tế của các doanh nghiệp niêm yết tăng 1-4% svck, trong khi lãi suất vay ngân hàng mua ô tô cũng tăng 1,5-2% svck trong 6T2026. Chúng tôi cho rằng lãi suất duy trì ở mức cao trong 12-18 tháng tới, gây áp lực lên nhu cầu mua xe và chi phí tài trợ vốn lưu động của doanh nghiệp ô tô.
- Hoạt động phát hành trái phiếu mới vẫn trầm lắng, không ghi nhận đợt phát hành nào trong 6T2026. Trong 6 tháng cuối năm, 2,5 nghìn tỷ đồng trái phiếu sẽ đáo hạn, làm tăng áp lực tái cấp vốn và nhiều khả năng thúc đẩy hoạt động phát hành mới.



Sức khỏe tài chính

Biên lợi nhuận kinh doanh cốt lõi suy giảm và dòng tiền yếu gây áp lực lên hồ sơ tín nhiệm

- Doanh thu của các doanh nghiệp ô tô niêm yết tăng 17,5% svck trong 6T2026 nhờ doanh số xe tăng mạnh. Doanh thu cao hơn và thu nhập tài chính tăng mạnh giúp EBITDA tăng 28,9%, qua đó cải thiện nhẹ tỷ lệ Nợ vay/EBITDA bình quân xuống 4,47 lần, từ 4,66 lần năm 2025, và hệ số EBIT/Interest expense tăng lên 2,43 lần, từ 2,16 lần.
- Tuy nhiên, cạnh tranh gay gắt làm giảm khả năng sinh lời từ hoạt động kinh doanh ô tô cốt lõi. Không tính thu nhập tài chính, biên EBITDA lõi giảm từ 3,20% trong 6T2025 xuống 3,06% trong 6T2026, do chi phí bán hàng tăng 38% so với cùng kỳ. Chúng tôi cho rằng cạnh tranh về giá gia tăng từ VinFast và xe Trung Quốc sẽ tiếp tục hạn chế biên lợi nhuận của ngành.
- Phần lớn doanh nghiệp ô tô niêm yết ghi nhận CFO âm trong 6T2026 do biên lợi nhuận mỏng và hàng tồn kho tăng 37% so với cuối năm 2025, trong khi vòng quay hàng tồn kho giảm từ 6,7 lần xuống 5,5 lần. Tiền lãi vay đã trả cũng tăng 47% so với cùng kỳ do dư nợ vay lớn hơn, chi phí vay cao hơn và thời điểm thanh toán lãi vay. Chúng tôi cho rằng CFO tiếp tục yếu trong 6 tháng cuối năm 2026 khi cạnh tranh về giá gay gắt hơn và chi phí vay duy trì ở mức cao.

LIÊN HỆ

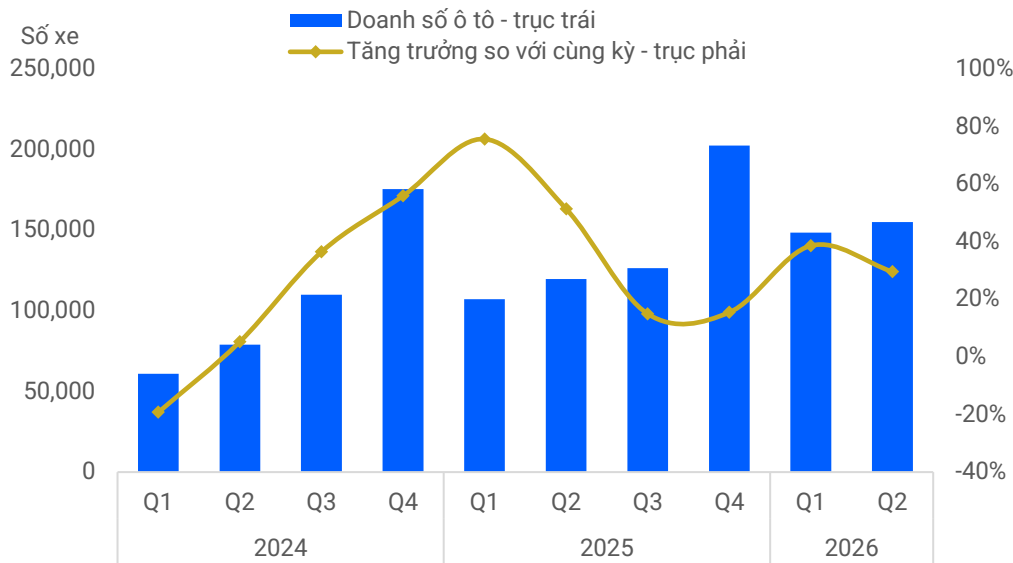
Nguyễn Minh Quang, MSc
Chuyên viên phân tích
quang.nguyen@visrating.com

Dương Đức Hiếu, CFA
Giám đốc cấp cao - Ban
Doanh nghiệp phi tài chính
Khối Xếp hạng Tín nhiệm &
Nghiên cứu.
hieu.duong@visrating.com



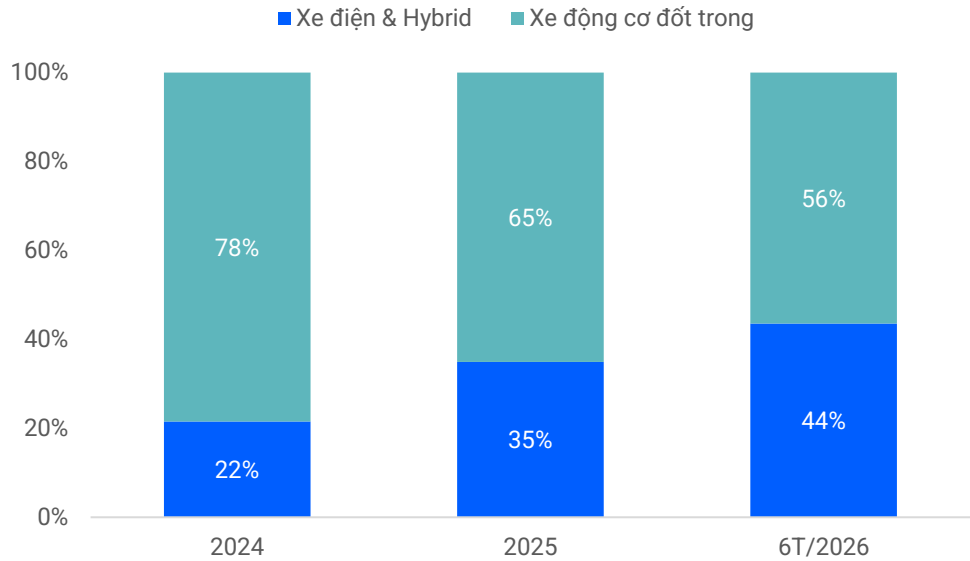
<https://visrating.com>

Hình 1: Doanh số bán ô tô Việt Nam theo quý



Nguồn: Hiệp hội Ô tô Việt Nam (VAMA), VinFast, TC Motor, VIS Rating

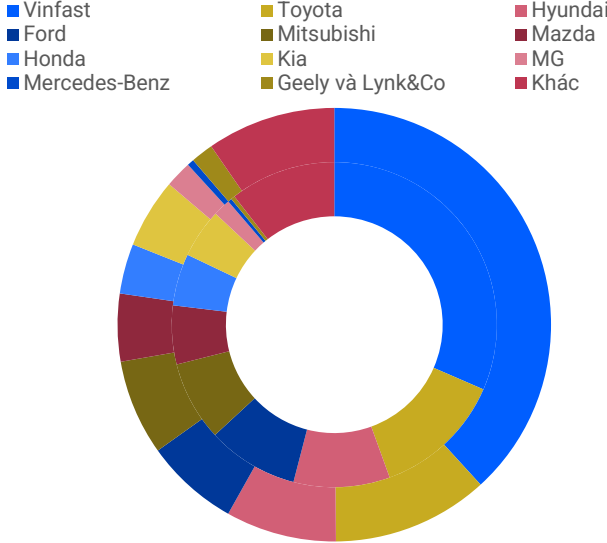
Hình 3: Xe điện hóa, gồm xe điện chạy pin và xe hybrid, chiếm tỷ trọng ngày càng lớn trong tổng doanh số ô tô



Nguồn: Hiệp hội Ô tô Việt Nam (VAMA), VinFast, TC Motor, VIS Rating

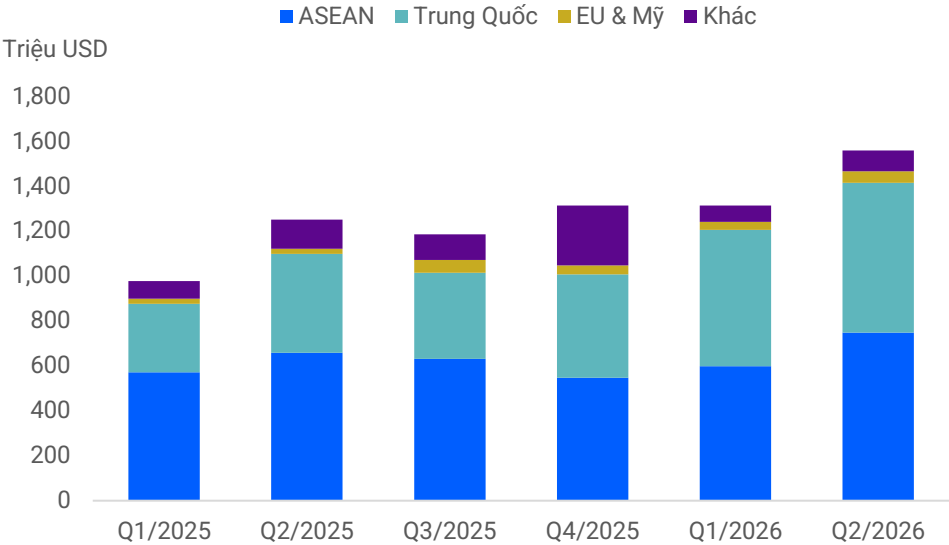
Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm
Dữ liệu được cập nhật tới 20/8/2026, trừ khi chú thích khác

Hình 2: VinFast dẫn đầu thị phần ô tô theo doanh số trong 6T2026

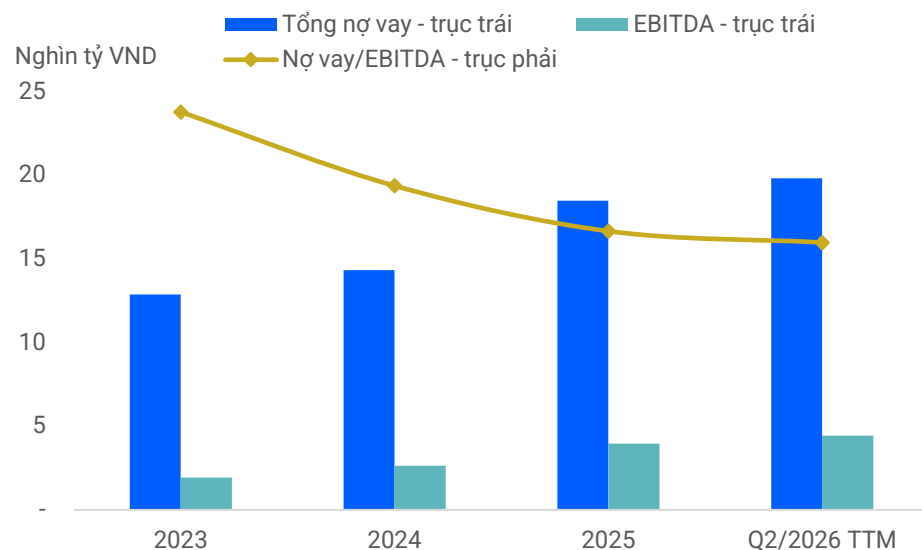


Ghi chú: Vòng trong thể hiện năm 2025 ; vòng ngoài thể hiện 6T2026.
Nguồn: Hiệp hội Các nhà sản xuất Ô tô Việt Nam (VAMA), VinFast, TC Motor, dữ liệu doanh nghiệp, VIS Rating

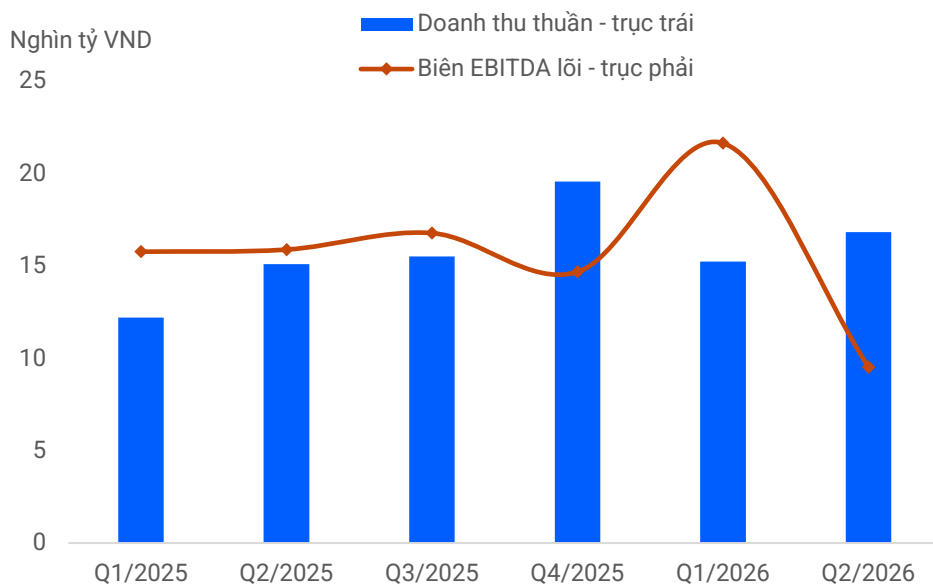
Hình 4: Giá trị nhập khẩu ô tô tăng mạnh, đặc biệt từ Trung Quốc



Nguồn: Cục Hải quan Việt Nam, VIS Rating

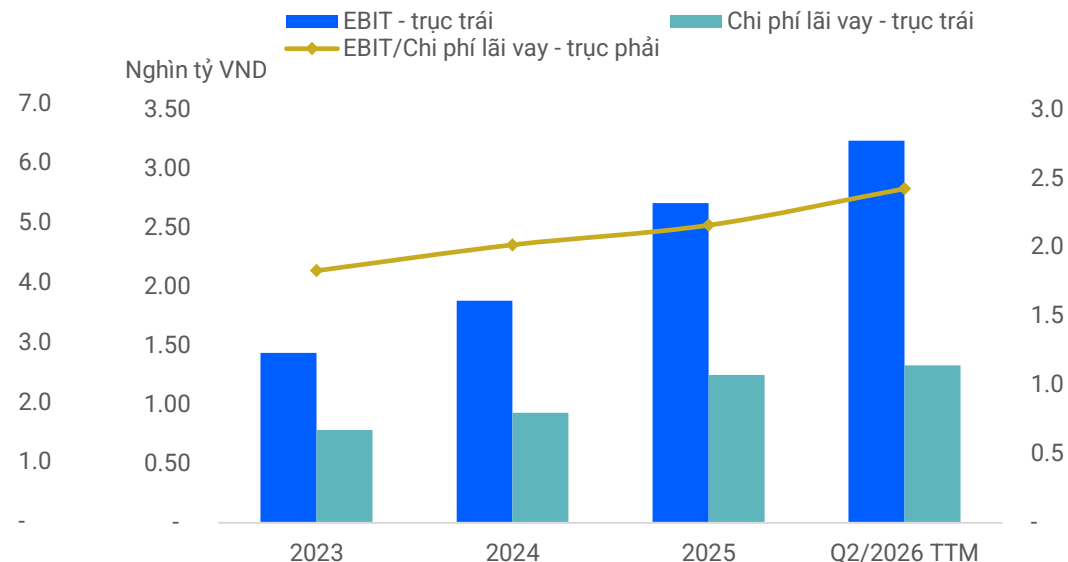
Hình 5: Doanh thu và thu nhập tài chính tăng giúp tỷ lệ đòn bẩy cải thiện nhẹ

Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

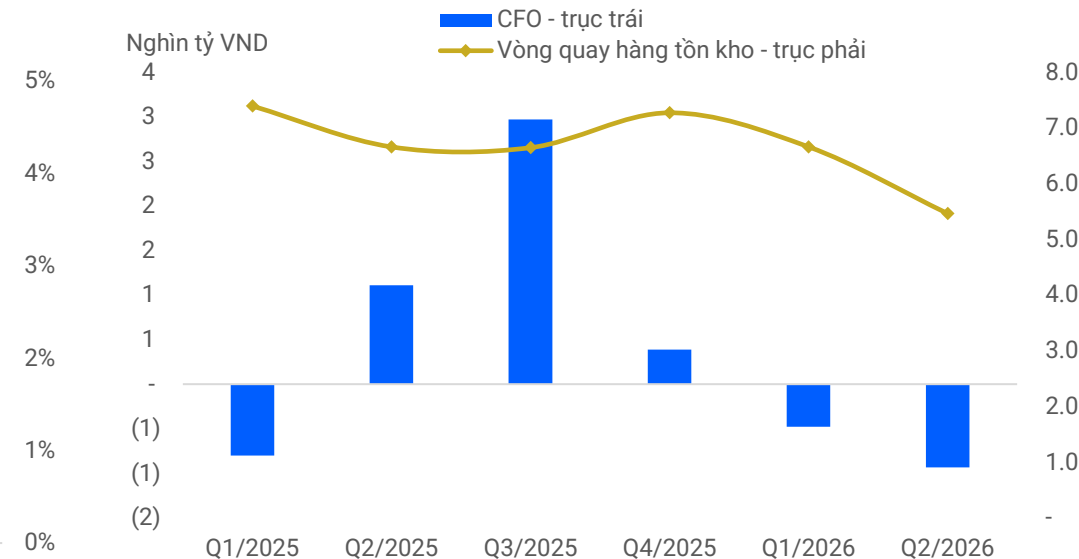
Hình 7: Doanh thu tăng nhưng biên EBITDA lõi của hoạt động kinh doanh ô tô giảm do cạnh tranh về giá gay gắt hơn

Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm
Dữ liệu được cập nhật tới 20/8/2026, trừ khi chú thích khác

Hình 6: EBIT tăng nhanh hơn chi phí lãi vay, cải thiện hệ số bao phủ lãi vay

Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Hình 8: Vòng quay hàng tồn kho chậm lại gây áp lực lên dòng tiền hoạt động trong 6T2026

Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

PHỤ LỤC

Dưới đây là danh sách các công ty được phân tích trong báo cáo này của chúng tôi:

	Mã	Tên doanh nghiệp	Phân loại
1	HUT	Công ty Cổ phần Tasco	Lớn
2	SVC	Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn	Lớn
3	CTF	Công ty Cổ phần Ô tô Thành phố	Lớn
4	HAX	Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh	Lớn
5	GGG	Công ty Cổ phần Ô tô Giải Phóng	Vừa và nhỏ
6	GMA	Công ty Cổ phần Ô tô G	Vừa và nhỏ
7	HHS	Công ty Cổ phần Dịch vụ Đầu tư Hoàng Huy	Vừa và nhỏ
8	HTL	Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long	Vừa và nhỏ
9	TMT	Công ty Cổ phần Ô tô TMT	Vừa và nhỏ
10	VMA	Công ty Cổ phần Công nghiệp Ô tô Vinacomin	Vừa và nhỏ
11	VVS	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Máy Việt Nam	Vừa và nhỏ

* *Chú thích: Chúng tôi phân loại quy mô doanh nghiệp ô tô theo doanh thu. Doanh nghiệp có doanh thu trên 5.000 tỷ đồng được xếp vào nhóm quy mô lớn; các doanh nghiệp dưới ngưỡng này thuộc nhóm vừa và nhỏ.*

© 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM ĐẦU TƯ VIỆT NAM ("VIS RATING"). Đã đăng ký bản quyền.

Tập đoàn Moody's nắm giữ 49% tổng số cổ phần tại VIS Rating. Hai bên đã ký kết Thỏa thuận Dịch vụ Kỹ thuật mà theo đó, Tập đoàn Moody's cung cấp một số dịch vụ nhất định, bao gồm hỗ trợ kỹ thuật nghiệp vụ, cho VIS Rating. Để làm rõ, Tập đoàn Moody's không tham gia vào bất kỳ quy trình xếp hạng tín nhiệm hoặc nghiên cứu cụ thể nào của VIS Rating. Báo cáo này và các ý kiến được nêu trong đây chỉ phản ánh quan điểm độc lập của VIS Rating và không liên quan đến hay có bất kỳ đóng góp nào của bất kỳ tổ chức, giám đốc, cán bộ hoặc nhân viên nào của Tập đoàn Moody's.

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING LÀ CÁC QUAN ĐIỂM HIỆN TẠI CỦA CHÚNG TÔI VỀ RỦI RO TÍN NHIỆM TƯƠNG ĐỐI TRONG TƯƠNG LAI CỦA CÁC TỔ CHỨC, NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC HOẶC VỀ BÊN PHÁT HÀNH CỦA CÁC LOẠI NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC ĐÓ TẠI VIỆT NAM VÀ CÁC TÀI LIỆU, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VÀ THÔNG TIN DO VIS RATING CÔNG BỐ (GỌI CHUNG LÀ "CÁC ẮN PHẨM") CÓ THỂ BAO GỒM CÁC QUAN ĐIỂM NHƯ VẬY. VIS RATING ĐỊNH NGHĨA RỦI RO TÍN DỤNG LÀ RỦI RO MÀ MỘT TỔ CHỨC KHÔNG THỂ ĐÁP ỨNG CÁC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG KHI CHÚNG ĐẾN HẠN VÀ BẤT KỲ TỔN THẤT TÀI CHÍNH ƯỚC TÍNH NÀO TRONG TRƯỜNG HỢP MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN HOẶC LỖ DO SUY GIẢM GIÁ TRỊ. VUI LÒNG THAM KHẢO ẮN PHẨM VỀ CÁC KÝ HIỆU XẾP HẠNG VÀ ĐỊNH NGHĨA CỦA VIS RATING ĐỂ XEM CÁC THÔNG TIN VỀ CÁC LOẠI NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG ĐƯỢC ĐỀ CẬP TRONG CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING. BÊN CẠNH NHỮNG RỦI RO CƠ BẢN CẦN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM (BAO GỒM NGHỊ ĐỊNH 88/2014/NĐ-CP NGÀY 26 THÁNG 9 NĂM 2014 CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM) VỀ DỊCH VỤ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM TÙY TỪNG THỜI ĐIỂM, XẾP HẠNG TÍN NHIỆM KHÔNG GIẢI QUYẾT BẤT KỲ RỦI RO NÀO KHÁC, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở RỦI RO THANH KHOẢN, RỦI RO GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG HOẶC BIẾN ĐỘNG GIÁ CẢ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ KHÔNG PHẢI VỀ TÍN NHIỆM ("CÁC ĐÁNH GIÁ"), VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC NẾU TRONG CÁC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ DỮ KIỆN HIỆN TẠI HOẶC QUÁ KHỨ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING CHỈ NHẪM MỤC ĐÍCH THAM KHẢO VÀ KHÔNG CẤU THÀNH VÀ KHÔNG CUNG CẤP LỜI KHUYÊN ĐẦU TƯ HOẶC TÀI CHÍNH, VÀ CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ VÀ KHÔNG CUNG CẤP KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ, GÓP VỐN, MUA, BÁN HOẶC GIỮ BẤT KỲ CÔNG CỤ NỢ HOẶC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH CỤ THỂ NÀO. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG BÌNH LUẬN VỀ TÍNH THÍCH HỢP CỦA VIỆC ĐẦU TƯ CHO BẤT KỲ NHÀ ĐẦU TƯ NÀO. VIS RATING ĐƯA RA XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ VÀ CÁC QUAN ĐIỂM VÀ CÔNG BỐ CÁC ẮN PHẨM VỚI KỶ VỌNG VÀ HIỂU BIẾT RẰNG MỖI NHÀ ĐẦU TƯ SẼ, VỚI SỰ CẦN TRỌNG CẦN THIẾT, TỰ NGHIÊN CỨU VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ MỖI CHỨNG KHOÁN HOẶC CÔNG CỤ NỢ MÀ HỌ ĐANG XEM XÉT MUA, BÁN HOẶC GIỮ.

CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC, VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP VÀ VIỆC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP SỬ DỤNG XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC HOẶC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ LÀ KHÔNG CẦN TRỌNG VÀ KHÔNG PHÙ HỢP. NẾU KHÔNG CHẮC CHẮN, VUI LÒNG LIÊN HỆ VỚI CỔ VẤN TÀI CHÍNH HOẶC CỔ VẤN CHUYÊN NGHIỆP KHÁC CỦA BẠN.

TẤT CẢ CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (BAO GỒM CẢ THÔNG TIN CỦA VIS RATING VÀ/HOẶC CÁC BÊN THỨ BA ĐÃ LI XĂNG CHO VIS RATING ĐƯỢC TÍCH HỢP CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY ("CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING")) ĐƯỢC PHÁP LUẬT BẢO VỆ, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN TÁC GIẢ, VÀ KHÔNG MỘT THÔNG TIN NÀO, HOẶC MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ THÔNG TIN ĐÓ, ĐƯỢC SAO CHÉP, HOẶC BẰNG CÁCH KHÁC TẠO BẢN SAO, ĐÓNG GÓI LẠI, TRUYỀN DẪN, CHUYỂN NHƯỢNG, PHÁT TÁN, PHÂN PHỐI, PHÂN PHỐI LẠI HOẶC BÁN LẠI, HOẶC LƯU TRỮ LẠI ĐỂ SỬ DỤNG VỀ SAU CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO NHƯ VỪA NÊU, DƯỚI BẤT KỲ DẠNG NÀO HOẶC CÁCH THỨC NÀO HOẶC PHƯƠNG TIỆN NÀO, BỞI BẤT KỲ NGƯỜI NÀO MÀ KHÔNG CÓ SỰ CHẤP THUẬN TRƯỚC BẰNG VĂN BẢN CỦA VIS RATING HOẶC CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI BẤT KỲ BÊN NÀO NHƯ LÀ MỘT TIÊU CHUẨN VÌ KHÁI NIỆM NÀY ĐƯỢC ĐỊNH NGHĨA PHỤC VỤ CHO MỤC ĐÍCH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG THEO BẤT CỨ CÁCH NÀO MÀ CÓ THỂ DẪN TỚI VIỆC CHÚNG ĐƯỢC XEM NHƯ LÀ CÁC TIÊU CHUẨN.

Tất cả các thông tin được VIS Rating thu thập từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng chính xác và đáng tin cậy. Tuy nhiên, do có khả năng xảy ra lỗi của con người hoặc máy móc cũng như các yếu tố khác, tất cả các thông tin tại đây được cung cấp trên cơ sở "NGUYÊN TRẠNG" mà không có bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào. VIS Rating tiến hành tất cả các biện pháp cần thiết để các thông tin chúng tôi sử dụng trong xếp hạng tín nhiệm có chất lượng và từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng đáng tin cậy bao gồm, khi thích hợp, các nguồn từ bên thứ ba độc lập. Tuy nhiên, VIS Rating không phải là công ty kiểm toán và không thể độc lập xác minh hoặc xác nhận các thông tin nhận được tại mọi thời điểm trong quá trình xếp hạng hoặc chuẩn bị các Ắn Phẩm của mình.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc có tính chất bồi thường gây ra cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, bao gồm nhưng không giới hạn bởi sự bất cẩn (nhưng ngoại trừ gian lận, cố tình làm sai hoặc các loại trách nhiệm khác mà, để tránh hiểu lầm, không thể bị loại trừ theo quy định pháp luật), của, hoặc do bất kỳ sự kiện bất ngờ trong hoặc ngoài khả năng kiểm soát của VIS Rating, hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp của VIS Rating, phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không có khả năng sử dụng bất kỳ thông tin nào tại đây, ngay cả khi VIS Rating hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng hoặc nhà cung cấp của VIS Rating đã được tư vấn trước về khả năng xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đó, bao gồm nhưng không giới hạn: (a) mất lợi nhuận hiện tại hoặc dự kiến hoặc (b) các tổn thất và thiệt hại phát sinh khi các công cụ tài chính liên quan không phải là đối tượng của một xếp hạng tín nhiệm cụ thể do VIS Rating đánh giá.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc có tính chất bồi thường gây ra cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, bao gồm nhưng không giới hạn bởi sự bất cẩn (nhưng ngoại trừ gian lận, cố tình làm sai hoặc các loại trách nhiệm khác mà, để tránh hiểu lầm, không thể bị loại trừ theo quy định pháp luật), của, hoặc do bất kỳ sự kiện bất ngờ trong hoặc ngoài khả năng kiểm soát của VIS Rating, hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp của VIS Rating, phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không thể sử dụng các thông tin đó.

KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐỐI VỚI SỰ CHÍNH XÁC, ĐÚNG THỜI ĐIỂM, TÍNH HOÀN CHỈNH, KHẢ NĂNG THƯƠNG MẠI HOẶC TÍNH PHÙ HỢP CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO CỦA BẤT KỲ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, QUAN ĐIỂM HOẶC THÔNG TIN KHÁC ĐƯỢC VIS RATING ĐƯA RA HOẶC TẠO RA DƯỚI BẤT KỲ HÌNH THỨC HOẶC CÁCH THỨC NÀO.

VIS RATING CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH VÀ/HOẶC THAY ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TẠI BẤT KỲ THỜI ĐIỂM NÀO, VÌ BẤT KỲ LÝ DO GÌ. TUY NHIÊN, VIS RATING KHÔNG (VÀ KHÔNG CÓ Ý ĐỊNH) CAM KẾT CÓ NGHĨA VỤ CÔNG BỐ VIỆC BỔ SUNG, CẬP NHẬT HOẶC SỬA ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TRONG TƯƠNG LAI. NGƯỜI DÙNG TỰ CHỊU RỦI RO TRONG VIỆC SỬ DỤNG VÀ/HOẶC DỰA VÀO CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING.

VIS Rating duy trì các chính sách và quy trình để đảm bảo sự độc lập trong các xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating và các quy trình xếp hạng tín nhiệm. Thông tin liên quan đến, bên cạnh các thông tin khác, các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating, bất kỳ thay đổi về tỷ lệ sở hữu nào của các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating và danh sách các tổ chức được xếp hạng với phí dịch vụ xếp hạng tín nhiệm chiếm trên 5% tổng doanh thu hoạt động xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating trong năm tài chính liền trước thời điểm công bố thông tin, được đăng tải tại <https://visrating.com> dưới tiêu đề "Thông Tin Doanh Nghiệp".